

Số 05/2025/QĐST - HNGĐ

Như Xuân, ngày 17 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 104/2024/TLST- HNGĐ, ngày 18 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị G - Sinh năm: 2002.

Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Hà Công T - Sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81 và 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị G và anh Hà Công T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị G và anh Hà Công T thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị G và anh Hà Công T không ai có con riêng và có 01 con chung:

Tên là: Hà Ngọc T1 - Sinh ngày: 05/10/2022, giới tính: Nữ; Cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường về thể lực và trí lực, hiện nay cháu đang ở cùng với chị G, anh T tại Thôn L, xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Ly hôn, chị G và anh T thỏa thuận, chị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hà Ngọc T1 cho đến khi cháu thành niên. Anh T cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 2.000.000 (Hai

triệu) đồng. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Chị Nguyễn Thị G và anh Hà Công T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị G chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Ly hôn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0005823 ngày 18/12/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Như Xuân. Công nhận chị G đã nộp đủ án phí. Trả lại cho chị G số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí. Anh T chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Như Xuân;*
- *Chi cục THA*
- *DS huyện Như Xuân;*
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *UBND xã Bình Lương, huyện Như Xuân; -*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Hằng

